

Số: /BC-UBND

Long Phụng, ngày tháng 3 năm 2026

BÁO CÁO

Về việc rà soát tình hình thực hiện các nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Thực hiện Công văn số 1134/SKHCN-KH&ĐMST ngày 19/3/2026 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc triển khai nội dung Báo cáo số 19-BC/CQTTBCĐ, Ủy ban nhân dân xã Long Phụng báo cáo tình hình thực hiện các nhiệm vụ, như sau:

I. NHIỆM VỤ THEO PHỤ LỤC I

1. Công tác bố trí nguồn lực và hạ tầng

- Trong năm 2026, UBND xã đã chủ động bố trí và lồng ghép các nguồn kinh phí để triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số với tổng kinh phí ước khoảng 70 triệu đồng, tập trung cho duy trì hoạt động hệ thống, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, tập huấn và tuyên truyền. Mặc dù nguồn lực còn hạn chế, nhưng cơ bản đáp ứng yêu cầu triển khai các nhiệm vụ trọng tâm trong giai đoạn đầu.

- Về hạ tầng và nhân sự, UBND xã có 100% nhân sự được trang bị máy tính phục vụ công việc; các bộ phận chuyên môn đều được kết nối mạng nội bộ, Internet và Mạng truyền số liệu chuyên dùng, góp phần bảo đảm hoạt động chỉ đạo, điều hành thông suốt trên môi trường số.

- Tuy nhiên, qua rà soát cho thấy hiện nay toàn xã tất cả các máy tính đang sử dụng đều có cấu hình thấp hơn tiêu chuẩn theo hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ; gần 80% thiết bị đã sử dụng trên 5 năm, hiệu năng giảm, ảnh hưởng nhất định đến quá trình xử lý công việc. Tại Bộ phận Một cửa đã được trang bị cơ bản với 07 máy tính, 01 máy scan và 07 máy in, đáp ứng yêu cầu tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính, nhưng vẫn cần tiếp tục được đầu tư, nâng cấp trong thời gian tới.

2. Chuyển đổi số trong hoạt động công vụ

- Công tác chuyển đổi số trong hoạt động nội bộ của UBND xã đã có nhiều chuyển biến tích cực. Đến nay, 100% cán bộ, công chức đã được cấp và sử dụng chữ ký số chuyên dùng; 100% văn bản đi được ký số, 100% văn bản đến được xử lý hoàn toàn trên môi trường điện tử (trừ văn bản mật), góp phần từng bước hình thành phương thức làm việc không giấy tờ.

- Tỷ lệ hồ sơ công việc được xử lý trên hệ thống quản lý văn bản và điều hành đạt 100%, việc gửi, nhận văn bản giữa UBND xã với các cơ quan cấp trên được thực hiện hoàn toàn bằng phương thức điện tử (trừ văn bản mật), bảo đảm nhanh chóng, kịp thời và tiết kiệm chi phí.

- Công tác bảo đảm an toàn thông tin được quan tâm triển khai; 50% máy tính tại cơ quan được cài đặt phần mềm bảo mật, cán bộ, công chức được quán

triệt nâng cao nhận thức về an ninh mạng, qua đó hạn chế nguy cơ mất an toàn thông tin trong quá trình khai thác, sử dụng hệ thống.

3. Đào tạo và phát triển cộng đồng

- UBND xã đã chú trọng nâng cao năng lực số cho đội ngũ cán bộ, công chức; đến nay 100% cán bộ, công chức đã tham gia các lớp bồi dưỡng kỹ năng số cơ bản, trong đó có chương trình trên Nền tảng “Bình dân học vụ số”, từng bước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Đối với cộng đồng, xã duy trì hoạt động hiệu quả của 23/23 Tổ công nghệ số cộng đồng tại các thôn, phát huy vai trò là lực lượng nòng cốt trong tuyên truyền, hướng dẫn người dân tiếp cận và sử dụng các dịch vụ số. Thông qua các hoạt động này, đã tổ chức hướng dẫn trực tiếp cho khoảng 1.100 lượt người dân, góp phần nâng cao nhận thức và từng bước hình thành thói quen sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt trong Nhân dân.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THEO PHỤ LỤC II

1. Phát triển dữ liệu số

- Công tác số hóa hồ sơ, dữ liệu bước đầu được triển khai đồng bộ. UBND xã đã thực hiện số hóa 100% hồ sơ thủ tục hành chính phát sinh từ năm 2025 đến nay; đồng thời bảo đảm 100% hồ sơ mới phát sinh được cập nhật, xử lý trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh và phần mềm tập trung của các Bộ, ngành.

- Trang thông tin điện tử của xã được duy trì hoạt động thường xuyên, trong năm đã đăng tải trên 400 tin, bài, kịp thời cung cấp thông tin chỉ đạo điều hành, tình hình kinh tế - xã hội, góp phần nâng cao tính công khai, minh bạch và phục vụ tốt hơn nhu cầu tiếp cận thông tin của người dân.

- Tuy nhiên, việc chuẩn hóa và làm sạch dữ liệu theo yêu cầu “đúng – đủ – sạch – sống” vẫn còn gặp khó khăn do hạn chế về nhân lực chuyên môn và hạ tầng kỹ thuật.

2. Kinh tế số và xã hội số

- Trong lĩnh vực kinh tế số, UBND xã đã tích cực tuyên truyền, hỗ trợ các hộ kinh doanh, hợp tác xã tiếp cận và sử dụng nền tảng số trong hoạt động sản xuất, kinh doanh. Đến nay, khoảng 51,02% hộ kinh doanh (tương đương khoảng 250/490 hộ) đã được hướng dẫn sử dụng các nền tảng số; tỷ lệ cơ sở kinh doanh có phát sinh giao dịch thanh toán không dùng tiền mặt đạt khoảng 50%, góp phần thúc đẩy phát triển thương mại điện tử tại địa phương.

- Đối với xã hội số, công tác phổ cập kỹ năng số cho người dân được quan tâm triển khai. Ước tính hiện nay có khoảng 65% người dân từ 15 tuổi trở lên có tài khoản thanh toán điện tử; khoảng 60% người dân trưởng thành đã được tiếp cận, hướng dẫn kỹ năng số cơ bản; tỷ lệ người dân sử dụng điện thoại thông minh đạt khoảng 75%. Đây là nền tảng quan trọng để tiếp tục triển khai các dịch vụ số trong thời gian tới.

III. NHIỆM VỤ THEO PHỤ LỤC III

1. Cải cách hành chính dựa trên dữ liệu

- UBND xã đã từng bước đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với ứng dụng công nghệ thông tin. Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được tiếp nhận trực tuyến đạt trên 98,44%, góp phần giảm thời gian, chi phí đi lại cho người dân.

- Chất lượng giải quyết thủ tục hành chính tiếp tục được nâng cao, với tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn đạt 100%; mức độ hài lòng của người dân và tổ chức đạt 99%, thể hiện sự chuyển biến rõ nét trong chất lượng phục vụ.

2. Số hóa chuyên ngành

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong các lĩnh vực chuyên ngành được triển khai từng bước và đạt được một số kết quả tích cực. Trong lĩnh vực tư pháp, 100% đăng ký hộ tịch được thực hiện trên phần mềm điện tử. Trong lĩnh vực giáo dục, 100% trường học trên địa bàn đã ứng dụng phần mềm quản lý học sinh.

- Đối với lĩnh vực y tế, Trạm Y tế xã đã triển khai quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử, đạt khoảng 95% dân số; trong lĩnh vực địa chính, khoảng 90% hồ sơ đất đai đã được số hóa và cập nhật vào hệ thống, phục vụ công tác quản lý và giải quyết thủ tục hành chính.

IV. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

Bên cạnh những kết quả đạt được, quá trình triển khai chuyển đổi số trên địa bàn xã vẫn còn một số khó khăn. Hiện nay, trang thiết bị công nghệ thông tin đã cũ, chưa đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật, ảnh hưởng đến hiệu quả làm việc; hạ tầng mạng chưa thực sự ổn định.

Đội ngũ cán bộ làm công tác chuyển đổi số chủ yếu là kiêm nhiệm, chưa có cán bộ chuyên trách; trong khi đó, nhận thức và kỹ năng số của một bộ phận người dân vẫn còn hạn chế, ước khoảng 55% người dân chưa thành thạo trong sử dụng các dịch vụ số.

Trên đây là Báo cáo Rà soát tình hình thực hiện các nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã ./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh, Sở KHCN tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy;
- CT, các PCT UBND xã;
- Công An xã, BCHQS xã;
- Các phòng ban, đơn vị thuộc UBND xã;
- CVP, PCVP;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Ngô Văn Thanh